

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa
Tập 528

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyên ngữ: Minh Tuệ

Biên tập: Nguyên Tâm

Thời gian: 08.08.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội_HongKong

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 672, hàng thứ 3, bắt đầu từ chữ cuối cùng.

Như Trí Độ Luận nói, ở đây là Đại Trí Độ Luận nói: “*Như Phật dạy, nói dối có mười tội, những gì là mười? Một, hơi miệng hôi*”.

Chư vị, mời ngồi, mời ngồi.

Hôi miệng là chứng thường gặp, nói lên điều gì? Nói lên người đó nói dối, có thể nói thế này, nói dối, hai lưỡi, thêu dệt, ác khẩu, vấn đề rất dễ phạm. Thông thường, mọi người hay cho rằng hôi miệng là do dạ dày có bệnh, mới đưa đến chứng hôi miệng. Không ngờ thật sự là do nghiệp không nên trách dạ dày, do bản thân ta tạo khẩu nghiệp.

Điều đầu tiên của quả báo khẩu nghiệp, điều đầu tiên là gì? Thông thường nhất, phổ thông nhất, bản thân chúng ta có hay không? Có, nhưng bản thân chúng ta đã quen, không nhận ra. Cùng ở với mọi người, chúng ta hắt hơi, nói chuyện, mọi người đều nghe thấy, nhưng khi nghe không ai tiện nói, song có thể nhìn thấy, họ tránh xa quý vị, không có điều gì thật sự cần thiết họ sẽ không gần gũi quý vị.

Lúc tôi còn trẻ, giai đoạn mười tuổi chưa có, hai mươi tuổi có. Tôi học Phật giảng kinh bắt đầu từ năm ba mươi ba, lúc bảy giờ có, có lão cư sĩ rất hiếm có ông đã nói với tôi, bởi ông là người hôm nào cũng đến nghe tôi giảng kinh, hình như giảng đến năm thứ ba. Năm thứ ba, tôi đoán như thế, ba mươi lăm, ba mươi sáu tuổi, ông nói với tôi. Ông nói, Pháp sư bây giờ thầy giảng đã có công đức rồi, tôi hỏi, làm sao thấy được? Ông nói, mới giảng kinh miệng thầy rất hôi, rất khó chịu, giờ đã ba năm, thầy hết hôi miệng. Từ chỗ này có thể thấy, thầy giảng kinh đã có chút công đức.

Bản thân tôi không hay biết, không phải ông này nói cho biết, cơ bản tôi không thể phát hiện ra, trở thành thói quen bản thân. Những người xung quanh tôi không ai nói, chỉ mình vị cư sĩ này, vị cư sĩ này ước khoảng hơn bảy mươi, đương nhiên không thể vọng ngữ, đã nói với tôi. Bởi thế thực sự

thâm nhập kinh tạng, làm mới bản thân, không còn phạm lỗi nói dối. Lời nói phải cẩn thận, không được lừa dối.

Ngôn ngữ của Bồ Tát, nhất định khiến chúng sinh được thiện lợi. Thế Tôn không nói thì thôi, đã mở miệng là giảng kinh, mỗi chữ, mỗi câu được chép lại là kinh điển, đây là điều không thể không nhắc nhở trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Hỡi miệng chúng tổ khẩu nghiệp của quý vị rất nặng, đây là một loại tội.

“*Thứ hai, thiện thân xa lánh, phi nhân thân cận*”. Mỗi người, trước đây chúng ta đã học, mỗi người khi sinh ra sẽ có hai vị thần đi kèm, một gọi là đồng sinh, một gọi là đồng danh, hai vị đều là thiện thần. Đồng sinh là nữ thần, đồng danh là nam thần. Nữ thần chuyên ghi những điều bất thiện của quý vị; Nam thần chuyên ghi những việc thiện của quý vị, mang tất cả những ghi chép này báo Thiên thần, Thiên thần ở đó lưu làm tài liệu.

Những khởi tâm động niệm của chúng ta, chúng ta có nhìn thấy hai thần này không, hai thần thấy chúng ta, việc này thật hay giả? Chúng ta tin cổ thánh tiên hiền không nói dối, dù nói đó có phải phương tiện hay không, dùng những quỷ thần này để giáo hoá chúng ta bỏ ác làm lành, dùng việc này để làm công cụ?

Chúng ta hãy bình tâm suy nghĩ, Thánh hiền, Thần minh dạy người đều rất có trí tuệ, có phương tiện thiện xảo, cần gì dùng phương cách này? Nếu không có hai loại thần này, nói hai loại thần, vậy không phải nói dối sao? Tuy nói dối là tốt, tốt nhưng vẫn là nói dối, đó không phải là phương pháp tối ưu. Bởi thế chúng ta khẳng định, Thánh hiền, Thần minh giáo hoá chúng sinh, chắc chắn không dùng phương pháp này để làm công cụ.

Giống Phật Thích Ca Mâu Ni, chắc chắn phải dùng lí sự, để dạy người khác tín thọ phụng hành, nếu có một câu nào dùng loại giả thiết này, ảnh hưởng đến các ngài sẽ rất lớn! Tại sao? Mọi người có thể nói, quý vị đã có một câu nói dối, những lời suốt đời quý vị sẽ không thật. Thánh hiền quân tử không ai đi làm chuyện như thế, Phật Bồ Tát liệu có làm những chuyện như thế chẳng?

Kim Cang Kinh nói rất hay: “*Lời Như Lai là lời nói thật*”, lời của ngài là lời nói thật, không phải giả. “*Thật ngữ giả*”, chắc chắn không thể dối lừa. “*Như ngữ giả*”, như ngữ là hoàn toàn như chân tướng sự thật. Ngài nói chân tướng sự thật cho chúng ta, ngài sẽ không thêm thắt, cũng không lược bỏ, không tăng không giảm gọi là như ngữ. “*Không cuống ngữ là không lừa dối vậy*”, ở đây là tạo niềm tin cho tất cả chúng sinh, tạo niềm tin cho muôn đời sau.

Vấn đề này, chúng ta nên học hỏi nơi Phật Thích Ca Mâu Ni. Chưa tiếp xúc Phật pháp có thể không biết, việc dối trá này mỗi ngày đều mắc nơi miệng, sau khi học Phật đã được sáng tỏ, thấy rõ ràng. Phải kiên quyết giữ lời dạy của Như Lai, không nói dối.

Ngũ giới là đại giới căn bản, bốn giới đầu gọi là tánh tội, không kể quý vị trì giới hay không, đã phạm là có tội. Giới cuối cùng là giá tội, giá tội là gì? Thọ giới, phạm phải là có tội, chưa thọ giới, phạm phải quý vị không có tội, đó là uống rượu, nó không thuộc tánh tội.

Tại sao Phật đưa giới uống rượu nặng như tánh tội? Liệt nó vào giới nặng? Chúng ta phải hiểu nguyên nhân, uống rượu không có tội, sau khi say thường tạo tội nghiệp, sẽ tạo tất cả những tội giết, trộm, dâm, dối trước đó, tại sao? Đầu óc họ không còn tỉnh táo nữa. Trong A lại da đã sẵn hạt giống ác, có duyên bên ngoài nó sẽ hiện hành, nguyên nhân ở chỗ đó. Bởi thế Phật dạy mọi người không được uống rượu, là để ngăn chặn việc phạm tội. Vì thế điều này gọi là giá giới, bản thân không có lỗi, nhưng sau khi say, quý vị sẽ phạm những tội khác, tội lỗi sẽ rất nặng. Thiện thần xa lánh quý vị, bởi quý vị tạo nghiệp miệng quá nặng.

Quý vị xem ở trong nhà Phật, quý vị thọ tam quy, trong kinh nói rất rõ ràng, người đã thọ tam quy, sẽ được ba mươi sáu vị thần Hộ pháp, ngày đêm bảo vệ. Phi nhân là ai? Oán thân trái chủ, yêu ma quỷ quái, không dám đến gần, quý vị đã có thần Hộ pháp. Quý vị thọ một điều trong ngũ giới, sẽ có năm vị thần Hộ pháp, thọ cả năm giới, có hai mươi lăm vị thần Hộ pháp, có ba mươi sáu vị thần Hộ pháp ngày đêm bảo vệ, quý vị sẽ không gặp những tai nạn.

Quý vị là người như kinh Phật đã nói: *“thiện nam tử, thiện nữ nhân”*, thực sự tâm thiện, hành thiện. Những oán thân trái chủ từ quá khứ, đời này đang bám trên thân, họ sẽ lánh xa, tại sao? Không còn làm hại, để quý vị thành tựu việc tu hành, thành tựu của quý vị họ sẽ thom lây, tại sao? Tất cả những người này là chúng sinh có duyên với quý vị. Thành Phật rồi, nhà Phật thường nói, Phật không độ người vô duyên, đây là những người có duyên với quý vị, là đối tượng để độ chúng sinh. Bởi thế họ mong bạn sớm thành Phật, sớm đến độ họ, không ngăn trở quý vị.

Nếu học Phật một cách giả tạo, lấy danh hiệu học Phật, phá giới phá luật, thần Hộ pháp sẽ đi hết, thần Hộ giới cũng đi, những oán thân trái chủ của quý vị đều áp vào thân để quấy rầy quý vị. Họ đến báo thù, họ không để quý vị thoải mái, thân tâm đều chịu khổ. Thân thể mang bệnh hoạn, tâm lý chịu phiền não, lo nghĩ, bức bối, thân tâm không an. Tất cả là oán thân trái chủ tìm đến, không có oán thân trái chủ, làm gì có chuyện đó?

Những chuyện nhỏ này thường xảy ra trong đời thường, tựa hồ không ngày nào thoát khỏi. Chúng ta không tìm ra nguyên nhân, cho rằng thân thể không tốt, tìm thầy thuốc kiểm tra, không vấn đề, rất bình thường, tìm bác sĩ tâm lý cũng không vấn đề gì. Không học Phật không hiểu được, khi học Phật rồi mới hiểu.

Nếu chúng ta muốn giữ gìn sức khỏe, việc tu học đều bình thường, phải làm sao? Đem những công đức tu hành của mình, hồi hướng để họ cùng hưởng, họ vui vẻ liền không gây khó nữa. Quý vị dùng tâm thanh tịnh để học Phật, dùng tâm thanh tịnh tu trì, dùng tâm thanh tịnh để sống, xử lý những việc hàng ngày, đối nhân xử thế, họ rời xa ngay.

Chúng ta ở trong đạo tràng, trong giảng đường, trong Niệm Phật đường, thấy được bao nhiêu người niệm Phật, đang nghe kinh, tinh thần ủ rũ không phấn chấn, thấy họ thế nào? Mệt mỏi, cho thấy họ rất đau khổ, họ không thoải mái, tinh thần không phấn chấn, đều là oán thân trái chủ. Chúng ta hiểu được chân tướng sự thực, quan sát trong đời sống hàng ngày, quý vị sẽ tìm ra câu trả lời, những ai có nhiều oán thân trái chủ, họ sống rất mệt, sống rất khổ sở; Những người nào oán thân trái chủ ít hơn, họ sẽ rất nhẹ nhàng, rất hoạt bát, không thể nhìn nhầm.

“*Phi nhân đắc tiện*”, thiện thần xa lánh, oán thân trái chủ sẽ thấy dễ dàng, sẽ đến tìm quý vị, đây là tội nặng thứ hai.

Tội nặng thứ ba: “*Tuy nói lời thật, nhưng không ai tin*”, tuy những lời quý vị nói là thật, lời đúng, người ta không tin, tại sao không tin? Bởi trước đó đã nhiều lần, quý vị thường nói dối, quý vị nói lời thật, người ta cũng cho rằng đang nói dối, không dám tin, không dám tiếp nhận.

Thứ tư, đây là tội nặng thứ tư: “*Người trí họp hành, thường không tham dự*”, khi người trí thức tập họp lại một chỗ, họ đang bàn bạc vấn đề, họ không cần quý vị tham gia, nguyên nhân do đâu? Khẩu nghiệp quá nặng, người khác không có niềm tin nơi quý vị, ngại sau khi tham dự, trở lại phá hoại công việc, bởi thế không mời quý vị tham dự.

Thứ năm: “*Thường bị phỉ báng, tiếng xấu ác bay khắp thiên hạ*”, quả báo của quý vị là thường xuyên bị người phê bình, bị người hủy báng. Tiếng xấu, hành động sai trái của quý vị, rất nhiều người biết, đấy là tội, thực tế mà nói cũng là đang tiêu nghiệp chướng.

Gặp những trường hợp này, chúng ta nên nhớ, cổ thánh tiên hiền khuyên răn chúng ta: “*Gặp những chuyện không hay, nên hỏi lại mình*”. Chúng ta phải nỗ lực phản tỉnh, người ta phê bình mình, coi thường mình, ta có chướng? Có phải dối, không càng cố gắng. Nếu không có, đó là oan ức, đó

là do người ta gặp lửa bỏ tay, cũng tốt, giúp ta tiêu trừ nghiệp chướng, ta phải cảm ân. Nếu có, càng phải cảm ân, họ nhắc nhở ta, để ta tự sửa mình.

Người xưa nói rất hay: “*Không phải thánh hiền, ai không mắc lỗi, có thể sửa lỗi, không gì hay hơn*”. Người ta nhắc nhở ta, phê bình ta, thực sự ta có lỗi đó tức tức thay đổi. Đối với người coi khinh ta, phê bình ta, không ôm lòng oán hận, ngược lại đem tâm cảm ân, khiến tội lỗi ngày càng nhẹ nhàng, thiện căn ta ngày càng nuôi lớn, đây là điều tốt.

Thứ sáu: “*Mọi người coi khinh, tuy có dạy dỗ, mọi người không nghe*”, tội nghiệp thứ sáu là như thế, người ta coi khinh quý vị. Quý vị có rất nhiều lời hay khuyên bảo họ, họ không nghe, họ không làm theo, tất cả đều là quả báo nói dối. Trong vọng ngữ bao gồm hai lưỡi, thù dật, ác khẩu.

Trong kinh Phật đã dạy, Đại Trí Độ Luận dẫn chứng, chúng ta phải nỗ lực học tập, tại sao? Có thể chúng ta mỗi ngày đều phạm, bản thân không nhận ra, giống như những lời dạy này, Thế Tôn thường nói trong kinh luận Đại, Tiểu thừa, cực kì từ bi, lúc nào cũng nhắc nhở chúng ta.

Thứ bảy: “*Thường nhiều ưu sầu*”, lo nghĩ, chúng ta thường nói phiền não. Tình trạng phiền não rất phổ biến, gây trở ngại rất lớn cho người tu hành, với sự nghiệp của quý vị, có sức phá hoại rất lớn.

Có người đồng học nói với tôi, thời thanh niên tâm khá thanh tịnh, việc phiền não không nhiều, đầu óc tỉnh táo, trí nhớ rất tốt, suy nghĩ cũng chín chắn. Bây giờ tuổi tác đã lớn, độ bốn, năm mươi tuổi, mỗi ngày suy nghĩ không biết bao nhiêu chuyện, nhiều bức bối, nhiều ưu tư, người trở nên chậm chạp, suy nghĩ trì trệ, trí nhớ giảm sút, thoáng là quên ngay. Nếu nói thường nghĩ đến những chuyện này, tâm lại không thanh tịnh, phải làm sao?

Ông ta hỏi tôi, tôi bảo ông, buông bỏ tất cả, không xử lí công việc, không nghĩ đến nó, niệm Phật, niệm Phật là nhất. Khi việc đến, lại dùng tâm để giải quyết công việc, ông ta nói, quên tất cả à? Khi nhớ lại ông viết tất cả ra giấy, dán trên bàn, rời bàn là không nghĩ nữa, ngồi trước bàn, thấy những chuyện gì ông lại nghĩ, đây là một phương pháp tốt. Không nên lúc nào cũng nghĩ, lại sợ quên mất, thực sự quên hết, lại nhầm lẫn.

Hôm nay có chuyện gì, bạn cứ ghi từng mục ra giấy, dán lên bàn, rời bàn là niệm Phật A Di Đà, không nghĩ đến gì nữa. Khi quay lại ngồi ở bàn, xem có chuyện gì, theo tuần tự trước sau để giải quyết. Suốt ngày cứ nghĩ đến những chuyện linh tinh, quý vị không có thời gian để niệm Phật, chuyện quan trọng nhất thì coi nhẹ, như thế có ổn chăng?

Thứ tám: “*Gây nhân duyên nghiệp phỉ báng*”, đây là đối bản thân, không phải với người khác. Bản thân quý vị thường có nghiệp miệng, tức gieo giống huỷ báng người khác, hoặc người khác huỷ báng quý vị. Quả báo nghiệp nhân, tự thân phải chịu, không phải tự nhiên mà đến.

Thứ chín: “*Sau khi chết rồi đọa vào địa ngục*”, địa ngục ở đây, là những gì đã nói với quý vị phần trước, địa ngục Cắt lưỡi. Nghĩ đến nỗi khổ địa ngục, nghĩ đến nỗi khổ cắt lưỡi, không tạo nghiệp khẩu nữa.

Thứ mười: “*Nếu được làm người, thường bị coi khinh*”, chịu xong quả báo địa ngục, rời địa ngục đến nhân gian. Bởi vẫn mang tập khí ác nghiệp đời trước, vì thế luôn bị người khác coi khinh, vấn đề này cần phải ghi nhớ. Bị người khác huỷ báng, nhất định phải nỗ lực phản tỉnh, có phải thay đổi, không phải cố gắng. Đừng oán hận người coi phỉ báng, phải mang lòng cảm ân, phải đem tâm sám hối, phải đem tâm hối cải, họ là nghịch tăng thượng duyên của ta, chúng ta mới được thành tựu. Nếu nghe người khác huỷ báng, trong lòng bứt rứt, liền oán hận, tìm cách trả thù, thế là hỏng, rắc rối rồi đấy, tại sao? Tạo nên oan oan tương báo, đời đời kiếp kiếp không bao giờ ngưng.

Phật Bồ Tát thường khuyên chúng ta: “*Oan gia nên giải không nên kết*”, oan nhất định phải cởi nó ra, không nên kết oán với người, bản thân mới được vãng sinh, khi vãng sinh mới không bị chướng ngại. Nếu không hiểu rõ đạo lý này, nghe người ta đổ oan cho quý vị, quý vị không phục, phải tranh cãi với họ, phải tìm ra lý lẽ, như thế là kết oán, không cần thiết.

Phê bình của người, huỷ báng của người, nhận tất cả, sau khi tiếp nhận mới phản tỉnh, đây là điều có lợi cho ta. Họ nói không sai, tôi thực sự có lỗi đó, tôi không oán hận họ, tôi phải cảm ân họ, họ nhắc nhở tôi, tôi sẽ sửa đổi. Tôi phản tỉnh, nhận ra đây không phải lỗi của tôi, họ nói oan cho tôi, tốt quá, tại sao? Cổ nhân cho rằng thua thiệt là phước. Tôi bị người ta hiểu nhầm, bị người đổ oan, đây là tiêu nghiệp chướng, trước mắt không có tội nghiệp đó, trong quá khứ có thể có. Bây giờ hết báo rồi, là việc rất tốt, không phải chuyện xấu, nên đem lòng cảm ân, hoan hỷ đón nhận.

Từ đó có thể biết, quả báo thiện ác, thị phi, tốt xấu, đều trong một niệm của ta. Có thể chuyển ác báo thành thiện báo, ác niệm trở thành thiện niệm, chuyện xấu trở nên chuyện tốt, tất cả đều trong một niệm. Một niệm ở đây là trí tuệ, không phải phiền não, những gì tạo nên bởi phiền não đều gọi tội nghiệp, những gì tạo nên bởi trí tuệ đều là phước báo.

“*Có thể thấy ác nghiệp của nói dối, mang lại nhiều tội lỗi, chết đọa địa ngục, cần thận chớ coi thường*”. Đây là những câu Niệm Lão thêm vào, nhắc nhở chúng ta, không được xem thường nói dối, rất dễ phạm phải, nhất

định phải hiểu được, mỗi ngày đang tích lũy. Vấn đề này sẽ rất nghiêm trọng, tích lũy một đời, quả báo phải đọa địa ngục. Không nói đến những tội nghiệp khác, chỉ nói khâu nghiệp, đời này tích góp lại, đủ để đọa vào địa ngục, thêm những thứ khác nữa sẽ nặng hơn. Bởi vậy nên cẩn thận, không được coi thường nó, không được bỏ qua.

Tiếp theo là câu: “*Ghen ghét người hiền*”, vấn đề này rất phổ biến trong xã hội ngày nay, ngày trước cũng có, nhưng ít, bây giờ hiện tượng này phổ biến. “*Tặng là ghen ghét*”, ghen ghét người khác. “*Tật là đố kị*”, thấy chuyện tốt, người tốt, họ không thích. Ghen ghét, đố kị, sau lưng lại còn hãm hại người ta, tội này càng nặng.

“*Từ đây đến tôn quý tự đại, tám câu*”, đây là tám câu kinh văn.

Kinh văn ghi rằng: “*Ghen ghét người hiền, làm hại hiền minh, không hiếu cha mẹ, khینگ mạn sư trưởng, không tin bạn bè, khó được thành thật, tôn quý tự đại*”, đến đây là tám câu. “*Xưa có hai cách giải thích*”, người xưa có hai cách giải thích.

Thứ nhất là Gia Tường Sớ nói: “*Ghen ghét người hiền, nói về ác khẩu*”, ở đây là phê bình người hiền, cho rằng cái thiện đó là giả dối, là thiện dối trá, là lừa dối mọi người, dùng những lời như thế để phê bình. Hoặc giả nói họ có dụng tâm riêng, có ý đồ riêng, chúng ta không nên mắc lừa. Khiến một số người, đối với người thiện, việc thiện nổi lên nghi ngờ, phá hoại người thiện, việc thiện.

“*Làm hại người hiền, nói về dối trá*”, ác khẩu, dối trá, tội này rất nặng. Hãy nhìn ảnh hưởng của người tốt, việc tốt, những chuyện họ làm là tốt, nếu chuyện đó ảnh hưởng lớn đến xã hội thì tội anh ta càng nặng; Thời gian ảnh hưởng lâu dài thì tội của họ càng lâu, thời gian chịu tội càng dài, hoàn toàn tương ứng với quả báo trong tương lai của họ.

Việc tốt là của cá nhân họ, sức ảnh hưởng không lớn, nếu họ thực hiện được những việc tốt, là những việc công ích, từ thiện, làm lợi cho một địa phương, lợi ích cho nhiều người, tội huỷ báng, phá hoại của họ rất nặng. Đây không thể kết tội bản thân anh ta, kết tội theo thời gian ảnh hưởng, việc ảnh hưởng của nó rất lớn, thời gian ảnh hưởng rất dài, đa phần loại tội nghiệp này là địa ngục, địa ngục Vô gián.

Vì thế Phật dạy các Bồ Tát, khi gặp những người tốt việc tốt, Bồ Tát nên tùy hỷ công đức, tùy hỷ là gì? Toàn tâm toàn lực giúp đỡ họ, giúp họ thành tựu, họ được bao nhiêu công đức, người tùy hỷ sẽ được bấy nhiêu công đức, giống nhau, bình đẳng. Phải hiểu vấn đề này, tùy hỷ công đức bất khả tư nghị. Lợi ích một vùng, có lợi ích cho quốc gia xã hội, vấn đề này

người được hưởng lợi rất nhiều, thời gian hưởng lợi rất dài lâu, công đức này thực sự rất lớn. Người khởi xướng là Thánh nhân, người tùy hỉ là hiền nhân.

Chúng ta lấy thí dụ đơn giản, người khởi xướng, quả báo trong tương lai của họ làm người lãnh đạo quốc gia, còn người tùy hỉ thì sao? Là đại thần trong triều đại đó, đều được công đức. Phá hoại nó, ai bị thương tổn? Nhân dân bị thương tổn, xã hội chịu thương tổn, tội này rất nặng. Tội bị kết như thế, không phải kết theo cá nhân họ, nếu kết theo cá nhân họ thì không quá nặng, kiêu kết tội này thực sự rất nặng.

“*Bất hiếu nhị thân*”, *Ngụy Dịch là hai thân*”. Trong bản Hội Tập Kinh Vô Lượng Thọ, trong bản này ghi: “*Bất hiếu phụ mẫu*”, phụ mẫu là nhị thân. “*Nói rõ người ác làm nghịch*”, ở đây là tội ngũ nghịch, là tội nghiệp nặng nhất trong tội lỗi.

Cha mẹ là người thân nhất, không biết báo ân, làm trái ý họ, tội này ngày xưa là trời đất không tha. Từ trước đến nay, cổ nhân đưa tội này lên hàng đầu, gọi là đệ nhất đẳng tội.

Đầu năm Dân Quốc, trước chiến tranh, lúc bảy giờ tôi lên mười, vẫn nhớ một chuyện, trong bộ luật Trung Quốc, có một điều gọi là: “*Thân quyền xử phân*”. Thân là cha mẹ, cha mẹ có quyền phân xử quý vị. Bất hiếu cha mẹ, cha mẹ đến cửa quan tố cáo quý vị, tôi có đưa con bất hiếu, các ông xử tử nó đi, chấp hành ngay tức khắc, không tranh cãi, đây gọi là “*thân quyền xử phân*”.

Hình như sau thời gian kháng chiến, điều luật này được bãi bỏ. Vì thế con cái ngày xưa không dám bất hiếu cha mẹ, cha mẹ tố cáo có thể mất mạng, không một luật sư nào có thể bào chữa. Cha mẹ không cần quý vị nữa, cha mẹ sinh ra, cha mẹ nuôi lớn quý vị, bây giờ họ không cần nữa, quý vị không có quyền lợi làm người.

Ngày trước cha mẹ có quyền lớn như thế, nói thật, đạo luật này nên hiện hữu, không nên bãi bỏ. Đạo luật này tồn tại, tôi nghĩ, cho dù bất hiếu, đưa con phải làm ra vẻ có hiếu, không dám quá đà. Ngày nay, không những bất hiếu, mà giết cha, giết mẹ vẫn xảy ra như cơm bữa, thế giới này biến thành thế giới gì? Như thế mới được gọi danh đúng với thực, thế giới đại loạn, vì đâu nên nỗi? Là do giáo dục, giáo dục có vấn đề.

“*Bạn bè không tin, cho thấy bất trung*”, ăn ở với quý vị mà lừa dối, nói láo, tạo nên sự lừa dối giữa người với nhau, thế giới thành thế giới gì? Con người đọa lạc, đọa lạc đến độ không bằng súc vật, quý vị thấy tội này nặng nhường nào.

“Tôn quý tự đại, trở thành ác khẩu, cho mình có đạo, trở thành hai lưỡi”, quý vị xem, hồng hết, đây là những lời trong Gia Tường Sớ.

Loại thứ hai, đại sư Vọng Tây nói: “Ghét bỏ người thiện, phá hoại hiền minh”, đây là tội hai lưỡi, khiêu khích thị phi, thêm thắt phê bình, phá hoại người tốt việc tốt. “Bất hiếu cha mẹ, khinh mạn sư trưởng”, đây là lỗi của miệng, tội lỗi ác khẩu. Không cung kính khi ăn ở với cha mẹ, sư trưởng, không lễ phép, ngôn ngữ thô lỗ, khiến cha mẹ, sư trưởng buồn khổ.

“Không tin bạn bè, khó được thành thật”, đây là tội nói dối. “Tôn quý tự đại, nói ta có đạo”, đây là lỗi thêu dệt. Hai cách nói khác nhau, hơi khác. “Nói chung là lời nói không thật, những lỗi thường mắc trong khẩu nghiệp, nên chưa dễ phân chia rõ ràng”, thường nằm trong lỗi miệng, bốn loại đều có, đều đầy đủ.

Dưới đây có một câu, nhằm nhắc nhở chúng ta: “Nói ta có đạo”. “Như chưa chứng Thánh đạo, nói tôi đã chứng”, đây là đại vọng ngữ, điều này có trong giới luật. Đại vọng ngữ là tội đọa địa ngục. “Vì thế phá giới đại vọng ngữ, tội phải chịu nặng hơn những lỗi về miệng khác”. Mục đích của đại vọng ngữ ở đâu? Lừa dối chúng sinh, tội này rất nặng, người mắc lừa rất đông.

Quý vị chưa chứng quả Phật, lại nói mình là Phật tái sanh, lừa dối chúng sinh, chúng sinh cho đó là thật, kéo nhau đến lạy quý vị, cúng dường quý vị, mạo xưng tên Phật Bồ Tát. Bản thân trong đó có ý tham danh, lợi dưỡng, đây là tội đọa địa ngục Vô gián, vào rất dễ, thoát ra vô cùng khó khăn.

Trong xã hội ngày nay, những việc tương tự rất nhiều, thường gặp! Một số người còn phao tin bịa đặt để người khác tin họ là Phật Bồ tát tái sanh, tội này cực kỳ nặng. Lại còn một loại làm người khác hiểu nhầm, tạo nên những chuyện nhầm nhứ, tôi đã từng gặp. Mấy năm trở lại đây có người nói, tôi là Phật X, Bồ Tát Y tái sanh, quý vị xem có giống chẳng? Không giống! Phật Bồ Tát có trí tuệ, ta không có trí tuệ; Phật Bồ Tát có thần thông, ta không có thần thông; Phật Bồ Tát có phước báo, ta không có phước báo. Từ điểm này chư vị thử xem, các vị sẽ phát hiện ra, nếu thực sự có Phật Bồ Tát tái sanh, ba thứ kể trên, chắc chắn sẽ rất rõ ràng, mọi người đều sẽ nhận ra.

Tôi học Phật nhiều ngàn ấy năm, nhờ tích lũy theo ngày tháng, được một chút thọ dụng. Trong thọ dụng nhỏ nhoi đó, điều đầu tiên là nhận biết những khuyết điểm bản thân, chưa học Phật không nhận ra, nhưng bản thân cũng rất may mắn. Bởi không có phước báo, trước khi chưa học Phật, nghèo khổ vô cùng, muốn làm ác nhưng không có khả năng. Bởi thế rất nhiều việc

không tốt, không phải không làm, mà vì không có tiền, không có khả năng để làm. Sau khi học Phật, được cúng dường, nhận ra đó là chuyện xấu, không nên làm, đó là những lợi thế.

Bởi thế học Phật mới biết, thế nào là thiện, thế nào là ác, thực sự sinh tâm hoan hỷ. Công việc mình làm mỗi ngày, hướng đến một mục tiêu, phiền não, tội chướng nhẹ theo từng ngày; Trí tuệ, công đức lớn theo năm tháng, tôi thấy thế là đủ. Đời này trong thế giới này, những gì mong cầu chỉ có thế.

Phật Bồ Tát là mục tiêu để chúng ta hướng đến, ngày nay chúng ta đã thấy rõ, biết thế nào là thành Phật, buông bỏ khởi tâm, động niệm là thành Phật. Tôi chưa buông bỏ, tôi rất muốn buông bỏ, nhưng buông không được.

Buông bỏ phân biệt, chấp trước là thành Bồ Tát, đây là phương hướng chúng ta đang nỗ lực ngày nay, phải nỗ lực học tập, buông bỏ chấp trước, buông bỏ phân biệt. Khởi tâm, động niệm thì hơi khó, bởi vì, khởi tâm động niệm, chúng ta không nhận ra, nó nhỏ nhiệm quá.

Bồ tát Di Lặc nói, trong một giây, một nghìn sáu trăm triệu lần khởi tâm động niệm, chúng ta làm sao nhận ra nó? Bởi thế, hiện tại chúng ta chỉ nhận ra, rất rõ ràng như ban ngày, chúng ta đang sống liên tục trong những thứ đó, đó là vấn đề chúng ta rõ ràng nhất. Biết được cảnh giới chúng ta đang sống là liên tục. Bởi thế sẽ rất dễ dàng trong việc buông bỏ phân biệt chấp trước.

Ngày trước rất khó để buông bỏ phân biệt chấp trước, bây giờ đã có chút tương ứng với cảnh giới này, công phu đã đắc lực. Nếu không tương ứng với cảnh giới này, dù tu tập như thế nào công phu cũng không thể đắc lực, đây là kinh nghiệm của chúng ta. Bởi thế, nói dối, không thể không thận trọng lời ăn tiếng nói.

Tổ tiên người Trung Quốc, cổ thánh tiên hiền thường dạy: “*Miệng là cửa của họa, phước*”, điều này dạy chúng ta không thể không cẩn trọng. Nói sai, tai nạn ập đến, nói chuẩn xác, phước báo có mặt, đúng là cửa ngõ của họa và phước. Cổ đức dạy chúng ta thận trọng lời nói việc làm, ngôn ngữ phải thận trọng, hành vi phải chuẩn xác. Hành vi là việc làm, xử sự, đối nhân xử thế.

Phản tiếp theo nói: “*Tác oai tác quái, chèn lấn người khác*”, đây là những câu nói cửa miệng. “*Hoành hành ngang ngược, cây thế hại người*”, điều này mọi người dễ hiểu. Người cao ngạo tự đại, bản thân có quyền có thế, rất dễ phạm. “*Muốn người kiêng nể, muốn mọi người cúi đầu vang lời, phục tùng mình ta. Cống cao ngã mạn, không biết xấu hổ, không tự ngăn*

chận, e sợ, rất khó giáo hoá, hàng phục, nên nói: Không tự sợ sệt, rất khó giáo hoá, ôm lòng ngạo mạn”.

Tình trạng này, mỗi ngành nghề trong xã hội ngày nay đều có. Ở vị trí cao, ngày nay gọi là lãnh đạo, bất kể lớn nhỏ, quý vị là người cấp thấp, dưới tay còn nhiều thuộc hạ, quý vị muốn họ cúi đầu vâng lệnh, phục tùng theo quý vị. Người nghe lời sẽ được cất nhắc, thăng chức; Người không nghe lời liền bài trừ, khai trừ họ.

Cống cao ngã mạn, bản thân có biết chằng? Không biết, người ngoài thấy rất rõ, nhưng không ai nói cho biết, tại sao? Bản thân người đó không tiếp nhận, họ chỉ nghe những lời thuận tai, chỉ nghe khen ngợi, không nghe những lời chỉ trích, loại người này hiện nay rất phổ biến!

Bởi vậy Bồ Tát ở đời, có chỉ trích người khác chằng? Không, nhất định không chê trách người, tại sao? Phê bình là kết oán cừu với người, Bồ Tát không làm việc đại dột đó. Trong kinh Phật dạy Bồ Tát, nơi Bồ Tát ở khiến tất cả chúng sanh sinh tâm hoan hỷ, đây là lời Phật. Phật không dạy Bồ Tát, nơi chỗ có nhiều người, đi giáo huấn người, đi phê bình người, không có, không có cách dạy như thế. Phật Bồ tát hi vọng xã hội hài hoà an ổn, mọi người sống an lành, hạnh phúc, không muốn chứng kiến xã hội loạn động, không muốn thấy chúng sanh tạo nghiệp.

Ở đoạn từ “*cống cao ngã mạn*” đến “*khó răn dạy được*”, bốn câu này mô tả bộ mặt thật của xã hội ngày nay, tại sao Phật giáo suy yếu? Không ai học tập, không ai nói, không ai thực hành, Phật giáo đã suy yếu, nguyên nhân ở đâu? Không ai chịu nghe, người muốn giảng cũng không ai nghe, muốn thực hiện cũng không ai ủng hộ. Quý vị suốt ngày làm, không ai khen ngợi, chỉ thấy chỉ trích, chỉ người phê bình, trong hoàn cảnh đó phải làm sao?

Nếu không phải thực sự có đại thiện căn, đại phước đức, chúng ta thường gọi người tái sanh, không ai không bị xã hội gạt ra. Cho dù người tái sanh đó có đại thiện căn, đại phước đức, liệu họ trụ được mấy ngày? Lâu ngày chầy tháng sẽ bị xã hội đồng hoá, mở miệng không nghe một từ đạo đức, luân lí. Trẻ trung còn học hành đôi chữ, mang vào đời không dùng được vào đâu, xã hội dùng những gì? Sát, đạo, dâm, vọng, lưỡng thiệt, thêu dệt, dùng những thứ đó, bản thân họ cũng hiểu. Nhưng đâu cũng thấy mọi người dùng thứ đó, đây là thứ thời thượng hiện tại, có vẻ như không học quý vị sẽ bị lạc hậu.

Bởi thế khôi phục trở lại, quay lại an định hài hoà, chắc chắn sẽ cần một thời gian. Giai đoạn chúng ta khó chứng kiến được, thế hệ tiếp theo chưa

chắc đã thấy được. Tóm lại bốn đời, năm đời tiếp nữa, chưa chắc đã thấy được cảnh tượng an định hài hoà như trong quá khứ, nguyên nhân ở đâu? Người thời nay công cao ngã mạn, không biết hổ thẹn, tâm hành bản thân không thiện, không có trách cứ của lương tâm, tâm là trách cứ của lương tâm. Xấu hổ là gì? Khi bị người khác quở trách cảm thấy khó chịu. Hiện tại cả hai yếu tố này đang vắng mặt, không còn xấu hổ nữa. Trong kinh mô tả bằng bốn chữ, “*không biết hổ thẹn*”, đây là những thứ hiện hữu khắp nơi trong thế giới ngày nay.

Họ làm những việc ác, quý vị phê bình họ, vốn họ không đếm xỉa, thậm chí quay lại chửi quý vị: Đầu óc ông làm sao, quá quê mùa, đó là thời cổ lỗ, đó là mê muội, họ phê bình quý vị. Cho rằng những việc mình làm là tiến bộ, là việc bình thường, những thứ người khác học như nhân nghĩa, đạo đức là khác thường, học kinh Phật dạy là mê tín, tất cả đều phản bác quý vị.

“*Không tự răn đe, sợ sệt*”, bản thân hoàn toàn không nhận ra, họ không biết sợ. Trong đầu óc của họ, không có luân hồi, không có nhân quả, họ cho rằng người chỉ sống một đời, chỉ đời này thôi, sống sao cho thoải mái, hưởng thụ tất cả, chết là trở về cát bụi. Quan niệm như thế đó, những người như thế rất khó giáo hoá.

Bởi thế ngày nay mong muốn mọi người tin những lời dạy của cổ thánh tiên hiền, chỉ có một cách, dẫn chứng để mọi người thấy, họ mới tin, không có chứng cứ họ không tin. Nhưng chứng cứ ngày nay rất nhiều, họ thấy rồi sẽ thế nào? Mê tín, lại không tin.

Rất nhiều người ngoại quốc tin thôi miên, khi thôi miên, họ sống lại quãng thời gian đã qua, một đời quá khứ, hai kiếp quá khứ, ba kiếp, thậm chí mấy mươi kiếp. Chúng ta đã thấy những báo cáo thôi miên, tiến sĩ Wilker, người Mỹ thực hiện, có nhiều người bị thôi miên từng trở lại bốn nghìn năm trước, hỏi ông ta sống ở đâu? Ông ta trả lời sống trong hang đá, lúc bấy giờ chưa có nhà cửa, sống bằng nghề săn bắn. Ngày trước đã kết oán thân trái chủ, chính là người hiện nay hay làm phiền, lúc đó mới biết chuyện này không phải ngẫu nhiên, có nguyên nhân rất sâu xa.

Con người trong xã hội, những cá nhân không tin chiếm đại đa số, rất ít người tin. Ở phương Đông, phương Tây, cũng không ngoại lệ, oán thân trái chủ áp thân gọi là thụ thể, mượn người bị áp vong để tìm ra thông tin. Trong nước rất nhiều, thường thấy ở HongKong và Đài Loan. Khi tôi đến giảng kinh ở Nhật Bản, hỏi người Nhật có tình trạng này chăng? Có, Nhật bản cũng rất nhiều, có người tin, có người không tin. Lấy chứng cứ, thực tế đem chứng cứ đến để quý vị xem, xem xong vẫn không tin, nửa tin nửa ngờ, cuối cùng phủ định nó, đây chính là “*khó giáo hoá được*”.

Bởi thế trong kinh nói, “*không chịu hổ thẹn sợ hãi, rất khó giáo hoá, ôm lòng kiêu mạn*”. Bản thân không có lòng hổ thẹn, không sợ người khác phê bình, làm những việc tệ hại hơn vẫn không sợ người khác phê bình, cho rằng những việc mình làm là đúng. Bởi thế bây giờ đúng sai lẫn lộn, thiệt ác bất phân, tà chánh điên đảo, vì lẫn lộn như thế mới dẫn đến tai nạn. Bản thân mình bệnh khổ, môi trường sống cũng chịu ảnh hưởng, tất cả đều phát sinh do những vấn đề kể trên.

Vấn đề này, chỉ một số ít người tin tưởng. Rất mừng là số ít những nhà khoa học ngày nay, họ tin tưởng, đều là những nhà lực học lượng tử nổi tiếng. Trong những báo cáo nghiên cứu mới nhất, đã đưa tin, cho chúng ta biết: Ý niệm có năng lượng rất lớn, ý niệm tập thể, ý niệm của số đông, có thể thay đổi hiện tượng vật chất, lí luận này rất quan trọng.

Nếu lí luận này là thật, nếu mọi người tiếp thu được, đều khẳng định, không nghi ngờ, thì ngày nay, những tai nạn trên quả đất, rất dễ hoá giải, tại sao? Tất cả tai nạn đều có nguồn gốc từ ý niệm bất thiện, chỉ cần chúng ta buông bỏ ý niệm bất thiện, phát sinh chánh niệm, nâng đỡ ý tốt, tìm ra tịnh niệm, tai nạn trên quả đất này sẽ không còn.

Ba nghìn năm trước, trong kinh Phật đã nói như thế, cổ thánh tiên hiền đã có cách lí giải những hiện tượng này, tương đồng với lời dạy đức Phật. Bây giờ, ba nghìn năm sau, những nhà khoa học, trong những báo cáo khoa học cũng nói như thế, chúng ta không còn hoài nghi gì nữa.

Khi chưa đọc những báo cáo của các nhà khoa học, với vấn đề này tôi không thể không tin, cũng không dám tin hoàn toàn, vẫn tồn tại một số nghi vấn. Sau khi đọc những báo cáo khoa học, những nghi ngờ mới hết, thực sự tin tưởng. Khi đã tin rồi, trước hết dựa vào kinh nghiệm bản thân, biết được bản thân có oán thân trái chủ áp vào, khiến thân thể tôi, chỗ này không được thoải mái, chỗ kia đau nhức, tôi thấy rất rõ. Toàn tâm toàn lực bỏ ác làm lành, đem công đức bỏ ác làm lành hồi hướng cho những oán thân trái chủ, họ liền bỏ đi, thân thể chúng ta trở lại bình thường. Chỗ nào không bình thường chỗ đó có oán thân trái chủ, bị ma ám, đang trả thù. Trả thù có nặng có nhẹ, nhẹ quý vị có thể chịu được, khi nặng quá không thể chịu được, quý vị sẽ tỉnh ngộ.

Câu “*khó hàng phục được*” là chỉ tất cả các tộc người trên thế giới ngày nay, lời dạy của cổ thánh tiên hiền, ngày nay đang gặp những khó khăn. Người bình thường không tiếp nhận, những người này “*ôm lòng ngã mạn*”, ngạo mạn, Phật pháp thường gọi “*cống cao ngã mạn*”.

Phần dưới nói: “*Tội ác ngã mạn sánh ngang ba độc*”, tội ngã mạn không khác gì tham sân si, bởi thế tham sân si mạn trở thành tứ độc. Sau đó có thứ là hoài nghi, không phải hoài nghi thông thường, hoài nghi Thánh hiền, hoài nghi Phật Bồ Tát, hoài nghi cổ thánh tiên hiền, không tin, không tiếp nhận. Những vấn đề này gây tổn hại cho chúng ta rất lớn, bất lợi cho thân tâm mình.

Đa nghi, hoài nghi, làm khổ đau thân thể. Nghi ngờ bác sĩ, nghi ngờ thuốc thang, không thể chữa lành bệnh, ngày càng nghiêm trọng, cuối cùng phải chết, quý vị sẽ hỏi tại sao lại chết? Vì hoài nghi, họ không có niềm tin.

Quý vị xem người bệnh, nếu người bệnh này có lòng tin kiên cường, họ không có vấn đề, bệnh họ chắc chắn sẽ thuyên giảm, tại sao? Họ không hoài nghi. Lúc nào cũng hoài nghi, bệnh ta có lành chẳng? Liệu có lành chẳng? Chắc chắn phải chết, đang kéo dài thời gian.

Chúng ta đã thấy chân tướng sự thực này, nghi hoặc với môi trường sống chúng ta, vấn đề càng lớn. Vì nghi hoặc, quả đất nơi chúng ta đang sống sẽ mềm ra, vốn quả đất là kiên cố, vì hoài nghi, mềm ra, mềm ra sẽ thế nào? Rất dễ sụt lún, ngày nay chúng ta chứng kiến rất nhiều nơi, tự nhiên sụt đất, núi đổ, tuyết lở, đất lún, nguyên nhân do đâu? Hoài nghi, mất niềm tin nên mới xảy ra hiện tượng này, những hiện tượng như thế ngày xưa rất hiếm. Nơi nào xảy ra hiện tượng đó, quý vị biết hoài nghi con người nơi đó rất nặng, không có niềm tin. Nơi nào niềm tin của cư dân kiên cường, những hiện tượng như thế không bao giờ xảy ra.

Bởi thế tham sân si mạn nghi, trong phẩm kinh này gọi nó là ngũ độc. Những thứ này “*thuộc về tư hoặc*”, nghĩa là quý vị nghĩ sai, tư hoặc trong phiền não kiến tư. Ngã kiến, biên kiến, kiến thủ, giới thủ là kiến hoặc, quý vị nhìn không đúng sự thực. Kiến hoặc là nhìn sai, tư hoặc là nghĩ sai, tham sân si mạn nghi là quý vị nghĩ sai.

Chúng ta xem phần tiếp theo: “*Nhờ phước đức đời trước doanh hộ*”, phước tu từ đời trước, có phước đức. “*Doanh*” có nghĩa kinh doanh, “*hộ*” là bảo hộ, phần sau giải thích chữ “*doanh*”. Theo Nhất Thiết Kinh Âm Nghĩa có nghĩa là “*vệ*” vậy, có nghĩa là bảo vệ, doanh hộ ở đây có nghĩa bảo vệ, nhờ tu phước tích đức đời trước mà bạn được bảo vệ.

“*Phần trên nói người ác có thể hoành hành nhất thời*”, những người làm ác vẫn sống nhơn nhơ, chức tước vẫn có, lại rất giàu sang. Ngày nào họ cũng làm ác, giống như không có quả báo, bản thân họ cũng không tin có báo ứng, duyên có ở đâu? Phước đức đó, đều là do họ gây tạo từ đời trước, họ chưa hưởng hết. Những tội nghiệp họ tạo ra, quả báo vẫn chưa hiện ra,

tại sao? Họ hưởng chưa hết phước báo, đến khi hưởng hết phước báo, những tội báo đó sẽ hiện ra, đến lúc đó hối không kịp. Bởi thế họ có thể làm càn một thời, “*đều do phước đức tạo ra đời trước bảo vệ*”. “*Đời nay làm ác, phước đức tận diệt*”, lúc đó ác báo mới đến, phước đức họ chưa tận diệt, họ vẫn còn hưởng phước.

“*Đại sư Vọng Tây nói: Nay do tạo ác, thiện trước diệt rồi, thân thiện bỏ đi, nên đời này gặp nạn, nạn này rất nặng*”, quả báo hiện tiền sẽ thế nào? Có thể mang bệnh khổ, hoặc gia sản mất mát, công ty phá sản, mất công ăn việc làm, cuộc sống lập tức bị uy hiếp, đây là khổ báo. Đời này tạo ác, sẽ mang phước báo đời trước, dần kéo thấp xuống, mọi người chúng ta thường gọi là giảm phúc.

Ví dụ phước báo, của cải là phước báo, số anh ta rất giàu có, bởi ngang tàng bá đạo, cậy thế làm càn, cướp đoạt của cải người khác. Cho rằng ta có thể làm được điều đó, có trí tuệ, có quyền hạn, có thể hại người, đưa của cải mọi người về cho mình, dạng người này không thiếu trong xã hội. Những thứ họ lấy được, nói thật đó là do số họ có, nhưng đã bị giảm.

Thí dụ, vốn số anh ta có một vạn ức, bởi cậy thế làm càn, những của cải anh ta có được, chỉ còn năm nghìn ức, anh ta đã thấy đủ, không ngờ đáng lí mình có một vạn ức, đâu ngờ mình mất một nửa. Tuy thế anh ta vẫn còn năm nghìn ức, anh ta vẫn được hưởng, nhưng nếu anh ta tiếp tục làm ác, mỗi lần tạo tội làm hại người như thế, anh ta bị tổn hại một ít, cuối cùng là mất tất cả, hết phước báo. Hết rồi, những quả báo tội nghiệp anh tạo trong đời này, tất cả bày ra, tội báo bày ra sẽ đến đâu? Đến địa ngục. Đây là người có phước nhưng không có trí, hưởng phước mà không biết tạo phước, chỉ biết lừa dối mọi người, gọi là cậy thế hại người.

Người học Phật phải cảnh giác, quan sát thật kĩ, rất kĩ, hậu quả của họ không thể lường được, rất đáng thương. Quý vị phải nghĩ đến quả báo anh ta phải nhận, quý vị sẽ sinh tâm thương xót, lòng yêu thương, rất đáng thương, rồi sẽ tha thứ cho họ. Thực sự họ không biết, mê làm điên đảo nên tạo nghiệp nặng.

“*Thiện thân bỏ đi*”, khi thân Thiện đã bỏ đi, mạng sống sẽ hết. Hai vị thần dữ sanh câu lai là đồng sanh đồng danh tên, nếu ngài đã bỏ đi, mạng sống của quý vị sẽ hết.

“*Đời này gặp nạn, nạn này rất nặng*”, đây là gì? Mạng quý vị đang lí chưa hết, khi gặp nạn nhà tan cửa nát, bệnh khổ liên miên, gọi là sống để chịu tội, tội này có ngắn có dài.

Hồi tôi học Phật, đã gặp một trường hợp ở Đài Loan, cũng là một người giàu có, cuối đời mắc chứng quên của người già, rất đáng thương. Mọi người trong nhà không biết, chỉ con dâu biết, vợ đưa con thứ hai của ông, cô săn sóc ông rất cẩn thận, chỉ mình cô này biết, những người con cháu khác không ai biết. Còn sống, có tiền, ba ca hộ lí trực hai mươi bốn giờ, săn sóc mười mấy năm thì mất, chịu tội. Đang sống nhưng nằm bất động trên giường, không biết đến gì, nằm mười mấy năm như thế mới chết, con cái không đứa nào có hiếu, ai săn sóc ông? Đúng là đau khổ một mình.

Tuy lúc đó chúng tôi học Phật, nhưng vẫn chưa thấu hiểu kinh giáo, chưa hiểu sâu sắc, chỉ thấy ông đáng thương. Tiền của dư thừa như thế, hưởng thụ được gì? Chỉ là ba ca hộ lí, túc trực hai mươi bốn giờ, ông chỉ hưởng thụ được chừng đó, dùng tiền vào việc đó, quý vị nghĩ ông tiêu bao nhiêu tiền một tháng? Ăn uống mỗi ngày không thể nào nuốt trôi, phải dùng kim tiêm, bơm dinh dưỡng vào. Tuy kéo dài được mười mấy năm, khi mất, công ty giải thể, con cháu đông, nhà lớn nhà nhỏ đều giải thể hết. Đó là những gì chúng tôi tận mắt chứng kiến, sau này đối chiếu khi đọc kinh Phật, kinh dạy những chuyện như thế.

Tịnh Ảnh Sớ nói *“Điều lành đời trước đã hết, thần Thiện bỏ đi, thân không chốn nương, chịu nhiều hoạn nạn, đó là đau đớn”*, cách nói này, như cách nói của đại sư Vọng Tây ở trước, rất giống với những gì Tịnh Ảnh Sớ nói, giống nhau về ý.

Những công đức thiện căn được gieo trồng từ đời trước, có lúc sẽ hưởng hết, nó đem phước báo đến cho quý vị, phước báo có thể hưởng hết. Sau khi hưởng hết, thần Thiện bỏ đi, không nơi nương tựa, chỗ nương tựa là khổ nạn, đó là đau khổ. Đến lúc đó, thực sự muốn sống không được, muốn chết không xong. Họ không chết, hơi thở vẫn còn, nhưng không biết gì, không biết một thứ gì, ngay ăn uống cũng không biết, bởi thế bác sĩ hướng dẫn, thời gian bao lâu sẽ bơm cho ông những gì, y tá làm theo.

“Lại danh tịch của họ”, *“danh”* là tên tuổi. *“tịch”* là sổ ghi tội, giống như tài liệu ngày nay, những tội nghiệp do người đó tạo ra, đều được ghi vào trong đó. *“Ghi tại thân mình”*. Thần minh đem những tội ác của người làm ác ghi vào cuốn sổ.

“Tội lỗi dẫn đi”, Hội Sớ nói: *“Không thể người khác dẫn ta, bởi nghiệp trời buộc, tự nhập cõi ác vậy”*, ai dắt ta đi? Không phải ai khác, bây giờ chúng ta đã hiểu rõ, địa ngục từ đâu? Không phải trời tạo, không phải thiên thần tạo nên, cũng không phải quỷ thần tạo nên, không phải người tạo. Địa ngục là do tội nghiệp biến hiện ra, không khác nằm mơ.

Chúng ta thử nghĩ, ai tạo ra những cảnh tượng trong mơ? Khi tỉnh dậy, bình tĩnh, để tâm nghĩ ngợi, những cảnh tượng trong mơ từ đâu mà có? Không biết đến từ đâu, khi tỉnh dậy, không thấy nữa, nó vẫn chưa biến mất, không đến không đi. Đó là cảnh tượng không sinh không diệt, không người tạo nên, hoàn toàn tự tác tự thọ. Thiện nghiệp sẽ tạo nên mộng lành, ác nghiệp thế nào? Sẽ mơ ác mộng. Thiện ác báo ứng, chúng ta có thể tìm được câu trả lời trong giấc mộng, nghĩa là, tự tác tự thọ, như lời Phật, Bồ Tát, Thánh hiền đã dạy.

Nếu quý vị oán trời trách đất, đây gọi là tội càng thêm tội, sai càng thêm sai, bởi thế hai câu sau rất hay. “*Tự vào cõi ác*”, là cõi ác từ nơi ác nghiệp của quý vị tạo nên, cõi ác là địa ngục, “*nhập vào vạc lửa*”, “*vạc*” là gì? Chảo, chảo lớn gọi là vạc. “*Tự nhập vào ngục lửa và chảo nước sôi*”, những thứ này mô tả những cảnh tượng địa ngục, cảnh giới địa ngục. Ngục lửa là đốt cháy, vạc sôi là nấu trong nồi, ai làm những việc này? Chúng ta thấy giết vật ăn thịt, xác những động vật này, có phải để chúng nó nấu nướng chẳng? Đó là vạc sôi. Hôm nay quý vị nấu thịt, đến địa ngục tự mình nấu mình, tại sao? Nghiệp biến hiện ra. Biến hiện địa ngục vạc sôi, quý vị tự đến nhảy vào đó. Nhảy vào đó, cả địa ngục là biển lửa, quý vị chạy nhảy trong đó.

Tịnh Ảnh Sớ nói: “*Nghiệp ác lôi đi, quỷ thần ghi số, đem vào đường ác, chịu khổ thiêu đốt, nên nói “rất khổ”*”, đến địa ngục, thấy những cảnh giới trong địa ngục. Trong địa ngục có đầu trâu mặt ngựa, những ác quỷ đó đó đến trị tội quý vị, những ác quỷ đó từ đâu mà có? Tất cả đều do nghiệp lực chúng ta biến hiện ra, không liên can gì đến bên ngoài, tất cả đều do nghiệp lực ta biến ra. Thậm chí ở trong địa ngục, quý vị còn thấy vua Diêm la, thấy quỷ vương, tất cả đó đều do nghiệp lực chúng ta biến hiện ra.

Đêm ngủ quý vị nằm mơ, mơ thấy Phật Bồ Tát, mơ thấy Phật A Di Đà, cũng do tự tánh biến hiện, lí do? Mỗi ngày niệm Phật, mỗi ngày nhớ Phật, nằm mơ, Phật liền hiện ra. Mỗi ngày tạo nghiệp ác, tạo sát đạo dâm vọng, nằm thấy mình đến địa ngục, mơ thấy quỷ vương, tất cả đều do ta mà ra.

Phật dạy rất đúng, tất cả pháp đều do tâm tưởng sinh, hay, ngoài tâm không pháp, ngoài pháp không tâm. Tất cả pháp đều tự tánh biến hiện ra, tự tánh năng sinh, năng hiện, năng biến. Các pháp là tự sinh, sở hiện, sở biến, nói rất cụ thể, rất rõ ràng, phải hiểu, phải nhận thức đầy đủ, nếu chúng ta sửa tâm, vấn đề gì cũng được giải quyết. Vạn pháp duy tâm, nếu tâm tốt lành, tâm nếu tốt, đối nhân xử thế, một lòng chân thành, một mực yêu thương, việc gì cũng được giải quyết.

Hôm nay học đến đây.

Hết tập 528